

Số: 354/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 16 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 548/2021/TB-TA ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số X, đường M, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: số N, đường M, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Chị Nguyễn Lan A, sinh năm: 1980

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số P, đường T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: số X, đường P, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A xây dựng gia đình với nhau vào năm 2021, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Vì vậy, từ đầu tháng 11 năm 2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau. Nay anh N và chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh N và chị L là hoàn toàn tự

nguyên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A thỏa thuận nhận chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Lan A thỏa thuận nhận chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh N và chị Lan A đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001243 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Anh N và chị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường H, tp.Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc